

Số: 09/2019/NQ- HĐND

Bắc Giang, ngày 11 tháng 7 năm 2019

NGHỊ QUYẾT

Sửa đổi, bổ sung một số nội dung của khoản 5 Điều 16 Quy định phân cấp ngân sách các cấp chính quyền địa phương tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2017 – 2020 ban hành kèm theo Nghị quyết số 31/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG
KHOÁ XVIII, KỲ HỌP THỨ 7**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Xét Tờ trình số 141/TTr-UBND ngày 26 tháng 6 năm 2019 của UBND tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách; ý kiến thảo luận của đại biểu HĐND tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số nội dung của khoản 5 Điều 16 Quy định phân cấp ngân sách các cấp chính quyền địa phương tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2017 - 2020 ban hành kèm theo Nghị quyết số 31/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh

1. Sửa đổi, bổ sung điểm b, tiêu tiết 5.1.3, tiết 5.1, khoản 5 Điều 16 như sau:

“b) Thu trên địa bàn các huyện còn lại:

Ngân sách cấp huyện (bao gồm các khoản chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng, hỗ trợ người có đất bị thu hồi; đầu tư cơ sở hạ tầng): Thu trên địa bàn thị trấn 90%; thu trên địa bàn các xã chưa đạt chuẩn nông thôn mới 65%; thu trên địa bàn các xã đã được cấp có thẩm quyền công nhận đạt chuẩn nông thôn mới 85%.

Ngân sách xã, thị trấn: Thu trên địa bàn thị trấn: 10%; thu trên địa bàn các xã chưa đạt chuẩn nông thôn mới 35%; thu trên địa bàn các xã đã được cấp có thẩm quyền công nhận đạt chuẩn nông thôn mới 15%.

Hàng năm, Hội đồng nhân dân cấp huyện căn cứ số thu tiền sử dụng đất được hưởng tiến hành phân bổ cho các nhiệm vụ đầu tư phát triển kinh tế - xã hội địa phương và hỗ trợ các xã để thực hiện nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới

theo kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt, trong đó ưu tiên phân bổ nguồn lực cho các xã đăng ký đạt chuẩn trong năm, các xã đạt chuẩn nông thôn mới còn nợ đọng xây dựng cơ bản và các xã khó khăn về nguồn thu trên”.

2. Bổ sung tiết 5a, khoản 5 Điều 16 như sau:

“5a. Số thu tiền sử dụng đất tại các dự án khu đô thị, khu dân cư nông thôn mới trên địa bàn huyện Lục Ngạn do huyện làm chủ đầu tư, được cấp có thẩm quyền phê duyệt để đầu tư các dự án kết cấu hạ tầng giao thông quan trọng; số thu tiền sử dụng đất tại các dự án khu đô thị, khu dân cư trên địa bàn các huyện, thành phố do cấp huyện, thành phố làm chủ đầu tư để tạo nguồn thực hiện các dự án chuyển từ hình thức BT sang hình thức đầu tư công (có phụ lục kèm theo), sau khi trừ chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng, hỗ trợ người có đất bị thu hồi, đầu tư cơ sở hạ tầng, số còn lại được coi là 100%, điều tiết như sau:


Ngân sách cấp huyện, thành phố (bao gồm 10% để thực hiện đo đạc bản đồ địa chính và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất): Thu trên địa bàn thị trấn 90%; thu trên địa bàn các xã 85%; thu trên địa bàn phường: 100%.

Ngân sách xã, thị trấn, phường: Thu trên địa bàn thị trấn 10%; thu trên địa bàn các xã 15%; thu trên địa bàn phường 0%”.

Điều 2. Điều khoản thi hành

Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Giang Khoá XVIII kỳ họp thứ 07 thông qua ngày 11 tháng 7 năm 2019 và có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2020./.

Nơi nhận: 

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Chính Phủ;
- Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Lưu: VT, TH.

Bản điện tử:

- Các đại biểu HĐND tỉnh khoá XVIII;
- Ủy ban MTTQ và các đoàn thể CT-XH tỉnh;
- Các cơ quan, ban, ngành cấp tỉnh;
- Các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh;
- Thường trực: Huyện ủy, HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Công thông tin đại biểu dân cử Bắc Giang;
- TT thông tin, Văn phòng UBND tỉnh;
- Lãnh đạo, chuyên viên Văn phòng.

CHỦ TỊCH



Bùi Văn Hải

3

1850